TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 294/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27-11-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trạng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 404/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023, về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 293/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Bích L, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp DH, xã TA, huyện NH, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Ấp CĐ, xã TT, huyện ĐD, Tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Bích L trình bày:

Về hôn nhân: Chị L, anh T chung sống với nhau năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TA, huyện NH, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, chị và anh T phát sinh mâu thuẫn do anh T thường xuyên đi nhậu không quan tâm cho gia đình dẫn đến thường xuyên cự cãi, ly thân cách đây gần 01 năm. Chị yêu cầu ly hôn anh T.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Nhựt H, sinh ngày 16/12/2019 và cháu Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 21/4/2021. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ: Không có.

Đối với anh Lê Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Bích L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Lê Văn T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị L, anh T chung sống vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TA, hôn nhân tự nguyện theo đúng quy định nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo chị L xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T thường xuyên đi nhậu không quan tâm cho gia đình dẫn đến thường xuyên cự cãi. Đối với anh T không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L. Xét mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị L được ly hôn anh T.

[3] Về con chung: Chị L, anh T có hai con chung là cháu Lê Nhựt H và cháu Lê Nguyễn Bảo N. Xét thấy, cháu H và cháu N đang sống cùng chị L vẫn phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần, hai cháu vẫn còn nhỏ nên cần có sự lo lắng chăm sóc của mẹ nên cần giao hai cháu cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị L không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L phải chịu 300.000đ, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Bích L, cho chị Nguyễn Bích L được ly hôn anh Lê Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Nhựt H, sinh ngày 16/12/2019 và cháu Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 21/4/2021 cho chị Nguyễn Bích L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Lê Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Bích L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0000390 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị L đã nộp đủ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Uỷ ban nhân dân xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Quốc Trạng